

UBND TỈNH CÀ MAU  
CÔNG TY TNHH MTV  
LÂM NGHIỆP NGỌC HIỂN  
MST: 2000503134

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tam Giang Tây, ngày 30 tháng 5 năm 2021,

Số: 04./PL

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP**  
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp**

**a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp**

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh để xác định quỹ tiền lương, thưởng đối với người lao động, thực hiện theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP, ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Thông tư số: 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh để xác định quỹ tiền lương, thưởng đối với người quản lý doanh nghiệp, thực hiện theo Căn cứ Nghị định số: 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Thông tư số: 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

**b) Quỹ tiền lương kế hoạch**

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao năm 2019. Xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động dựa trên cơ sở thực hiện theo Nghị định 51/2016/NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH trình các cấp thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở để chi trả lương.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao năm 2019. Xây dựng Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp dựa trên cơ sở

thực hiện theo Nghị định 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH trình các cấp thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở để chi trả lương.

**c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp**  
*- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động*

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao so với kết quả thực hiện trong năm để làm cơ sở báo cáo giám sát tài chính, trích quỹ khen thưởng thực hiện theo các văn bản hướng dẫn hiện hành như:

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

*- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp*

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao so với kết quả thực hiện trong năm để làm cơ sở báo cáo giám sát tài chính, trích quỹ khen thưởng thực hiện theo các văn bản hướng dẫn hiện hành như:

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

**2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp**

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA  
DOANH NGHIỆP NĂM 2020**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I</b>	<b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>		<b>I</b>	<b>I</b>	<b>I</b>
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động	Người	58	56	56
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	10.780	8.458	9.304,1
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	7.502,88	5.683,9	6.475,6
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	1.875,72	710,49	1.618,9
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	13.475	9.515	10.854
<b>III</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	4	4	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,49	23,49	23,49
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.240,8	1.082	1.392,6
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	25,85	22,69	25,57
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	155,1	90,16	174,07
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	1.395,9	1.172,16	1.566,67
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	29,08	24,42	26,11

**- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng:**

Công ty thực hiện quỹ tiền lương, tiền thưởng đúng theo các văn bản hướng dẫn hiện hành. Nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động và tạo đời sống ổn định gắn bó lâu dài với Công ty.

Người lập biểu



*Nguyễn Cảnh Nguyên*

Kế toán trưởng



*Đinh Văn Diên*



*Trần Ngọc Châu*